UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:...42...../2009/QĐ-UBND	*Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2009*

QUYẾT ĐỊNH
Về mức thu học phí và các khoản thu khác đối với học sinh nghèo, cận nghèo Thành phố Hà Nội

UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 70/1998/QĐ-TTg ngày 31/3/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc thu, sử dụng học phí ở các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, Quyết đinh 62/2005/TTg ngày 24/3/2005 về chính sách hỗ trợ thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở;

Xét Tờ trình số 727/TTrLS:LĐTBXH-TC ngày 21/11/2008 của liên sở Lao động - TB&XH, Tài chính về việc thống nhất chính sách trợ giúp hộ nghèo và đối tượng BTXH trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm 2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Áp dụng thực hiện thống nhất mức thu học phí đối với học sinh nghèo trên địa bàn Thành phố theo Quyết định số 171/2002/QĐ-UB ngày 10/12/2002 và chính sách hỗ trợ thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở đối với học sinh mồ côi, tàn tật nghèo theo Quyết định số 53/2006/QĐ-UB ngày 24/4/2006 của UBND Thành phố Hà Nội từ năm 2009 trở đi như sau:

1. Mức thu học phí đối với học sinh nghèo tại các cơ sở giáo dục công lập:

(Quyết định số 171/2002/QĐ-UB)

ĐVT: đồng/tháng/học sinh

Bậc học	Hộ nghèo ở phường, thị trấn	Hộ nghèo ở các xã	Hộ nghèo huyện Sóc Sơn, các xã miền núi và giữa sông Hồng
1. Nhà trẻ	20.000	15.000	10.000

2. Mẫu giáo	15.000	7.000	5.000
3. Trung học cơ sở	4.000	3.000	2.000
4. Trung học phổ thông	8.000	6.000	4.000

Học phí đối với học sinh nghèo tại các cơ sở đào tạo:

+ Trường dạy nghề : 20.000 đồng/tháng học sinh.

+ Các trường trung học chuyên nghiệp: 15.000 đồng/tháng/học sinh

Miễn thu 100% các khoản thu khác (thu đóng góp xây dựng trường, thu học 2 buổi/ngày) đối với học sinh nghèo tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và miễn thu bán trú đối với học sinh nghèo mầm non.

2. Chính sách hỗ trợ phổ cập giáo dục trung học cơ sở đối với học sinh là người tàn tật, mồ côi, thuộc diện nghèo Thành phố Hà Nội (Quyết định số 53/2006/QĐ-UB).

2.1. Học sinh đang học các trường trung học cơ sở công lập thuộc diện:

a) Là người tàn tật không phân biệt nguồn gốc gây ra tàn tật, bị khiếm khuyết một hay nhiều bộ phận cơ thể hoặc chức năng, biểu hiện dưới những dạng tật khác nhau, làm suy giảm khả năng hoạt động, khiến cho lao động, sinh hoạt, học tập gặp nhiều khó khăn thì được giảm 50% học phí.

b) Trường hợp học sinh bị tàn tật thuộc diện hộ nghèo được miễn 100% học phí và được cấp một lần 120.000 đồng/năm để mua sách vở, đồ dùng học tập.

c) Học sinh thuộc các trường hợp sau được miễn 100% học phí và được cấp một lần 120.000 đồng/năm để mua sách vở, đồ dùng học tập.

- Mồ côi cả cha và mẹ;

- Mồ côi cha hoặc mẹ (nhưng người còn lại là cha hoặc mẹ bị mất tích hoặc không đủ khả năng nuôi dưỡng theo quy định của Pháp luật hiện hành).

- Bị bỏ rơi, bị mất nguồn nuôi dưỡng và không có người thân thích để nương tựa.

d) Học sinh là dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo thì được miễn 100% học phí và được cấp một lần 120.000 đồng/năm để mua sách vở, đồ dùng học tập.

e) Học sinh thuộc diện hộ nghèo theo chuẩn của Thành phố thì được giảm 50% học phí.

2.2. Học sinh đang học tại các trường trung học cơ sở ngoài công lập thuộc diện quy định tại điểm a, điểm e, mục 2.1 điều này được hỗ trợ 50% học phí theo mức đóng góp của học sinh trường công lập.

Trường hợp thuộc điểm b, điểm c, mục 2.1 điều nàu được hỗ trợ 100% tiền học phí theo mức đóng góp của học sinh trường công lập và được cấp một lần 120.000 đồng/năm để mua sách vở, đồ dùng học tập.

Điều 2. Thời gian thực hiện từ tháng 01/2009.

Điều 3. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Lao động Thương binh và Xã hội có văn bản hướng dẫn thực hiện và tổ chức kiểm tra việc thu học phí đối với học sinh nghèo trên và chính sách hỗ trợ thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở đối với học sinh mồ côi, tàn tật nghèo trên địa bàn Thành phố từ năm 2009.

Điều 4. Chánh văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thành phố trực thuộc; Thủ trưởng các cơ sở giáo dục – đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và học sinh thuộc diện nghèo của Thành phố Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ: LĐTB&XH, Tài chính; (Để b/cáo)
- TT Thành ủy, TT HĐND;
- Đ/c Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Ban KTNS, Ban VX-HĐNDTP;
- Đ/c Chánh VPUBNDTP;
- Đ/c PVP Nguyễn Ngọc Sơn;
- LĐCSXH, TH, KT;
- Lưu: VT, QuangSơn.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Văn Bình